

QUYẾT ĐỊNH

Công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2025 và phân bổ dự toán cho các phòng chuyên môn của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai (sau sáp nhập ngày 01/7/2025)

GIÁM ĐỐC SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-STC ngày 11/7/2025 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2025 (sau sắp xếp);

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2025 và phân bổ dự toán cho các phòng chuyên môn của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Đồng Nai (sau sáp nhập).

(Số liệu chi tiết theo biểu số 01 Thông tư số 61/2017/TT-BTC)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Sở, công chức, người lao động thuộc Sở; các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Sở Tài chính (b/c);
 - Website Sở Dân tộc và Tôn giáo (công khai);
 - Ban Giám đốc;
 - Lưu: VT, VP.
- (Lan/VP)



Hoàng Cư



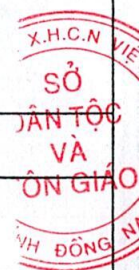
PHỤ LỤC
DỰ TOÁN THỰC HIỆN NĂM 2025 (SAU SÁP NHẬP TỈNH 01/7/2025)

(Kèm theo Quyết định số 336/QĐ-SDTTG của Sở Dân tộc và Tôn giáo ngày 14/8/2025)

STT	Nội dung	Tổng số dự toán được giao	Tiết kiệm 10% chỉ CCTL	Dự toán đã phân bổ	Trong đó				Ghi chú
					Văn phòng	Phòng Chính sách Dân tộc	Phòng Tín ngưỡng - Tôn giáo	Phòng Tuyên truyền	
A	B	I=2+3	2	3=4+5+5+7	4	5	6	7	
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	0	0	0	0	0	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	38.671.855.681	2.143.000.000	36.490.855.681	18.676.348.681	6.288.000.000	4.357.507.000	5.931.000.000	
1	Chi quản lý hành chính	38.519.855.681	2.143.000.000	36.376.855.681	18.654.348.681	6.288.000.000	4.357.507.000	5.931.000.000	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (nguồn 13)	14.677.055.681	270.000.000	14.407.055.681	14.407.055.681				
1.2	Kinh phí không thường xuyên (không tự chủ) - Nguồn 12	20.146.000.000	1.873.000.000	18.273.000.000	2.351.000.000	6.288.000.000	4.077.000.000	4.411.000.000	
-	Thực hiện Nghị quyết 12/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh quy định mức hỗ trợ cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đồng Nai	0	0	0					
	Kinh phí hỗ trợ hàng tháng cho người có uy tín	509.000.000	173.000.000	336.000.000	336.000.000				Chuyển sang KP đi học tập kinh nghiệm tại Butan
	Kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người có uy tín và kinh phí phục vụ trực tiếp liên quan	227.000.000	23.000.000	204.000.000	204.000.000				
	Kinh phí tổ chức thực hiện Nghị quyết 12/2022/NQ-HĐND	50.000.000	5.000.000	45.000.000	45.000.000				
-	Kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	0	0	0		0			
	Kinh phí tổ chức họp mặt người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số 6 tháng đầu năm	120.000.000	12.000.000	108.000.000				108.000.000	Đã thực hiện
	Kinh phí tổ chức hội nghị tổng kết và biểu dương khen thưởng người có uy tín năm	254.000.000	25.000.000	229.000.000				229.000.000	
	Giấy khen của Trưởng ban dân tộc (70 người, gồm tiền khen thưởng, khung khen bằng khen)	70.000.000	7.000.000	63.000.000				63.000.000	
	Kinh phí cấp báo Dân tộc Phát triển và Báo Đồng Nai	450.000.000	45.000.000	405.000.000				405.000.000	

STT	Nội dung	Tổng số dự toán được giao	Tiết kiệm 10% chi CCTL	Dự toán đã phân bổ	Trong đó				Ghi chú
					Văn phòng	Phòng Chính sách Dân tộc	Phòng Tín ngưỡng - Tôn giáo	Phòng Tuyên truyền	
	Kinh phí tổ chức Hội nghị tập huấn công tác dân tộc cho người có uy tín	270.000.000	27.000.000	243.000.000				243.000.000	Đã thực hiện
	Kinh phí tổ chức đưa đoàn đại biểu đi học tập kinh nghiệm ngoài tỉnh	600.000.000	60.000.000	540.000.000				540.000.000	
	Kinh phí thăm, tặng quà người có uy tín nhân dịp tết Nguyên Đán; Lễ, tết truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số	180.000.000	13.000.000	162.000.000				162.000.000	Đã báo trả nguồn dùng cho hoạt động khác
	Thăm hỏi, hỗ trợ ốm đau	90.000.000	9.000.000	81.000.000				81.000.000	
	Thăm hỏi hỗ trợ người có uy tín khi gia đình gặp thiên tai; hỏa hoạn	10.000.000	1.000.000	9.000.000				9.000.000	
	Viếng đám tang người uy tín, thân nhân người uy tín	30.000.000	3.000.000	27.000.000				27.000.000	
	Tiếp đoàn đại biểu người có uy tín trong tỉnh, ngoài tỉnh	235.000.000	24.000.000	211.000.000				211.000.000	
	Kinh phí phục vụ (thuê xe, xăng xe, công tác phí) tổ chức đoàn thăm hỏi tết Nguyên Đán, Lễ hội, tết truyền thống	130.000.000	13.000.000	117.000.000				117.000.000	Đã báo trả nguồn dùng cho hoạt động khác
-	Thực hiện Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chiến lược phát triển gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Đồng Nai đến năm 2030, giai đoạn 2022 - 2025	500.000.000	50.000.000	450.000.000		450.000.000			Đã thực hiện
-	Kinh phí tiếp Đoàn công tác đến thăm và làm việc tại tỉnh Đồng Nai	50.000.000	5.000.000	45.000.000	45.000.000				
-	Kinh phí thực hiện Kế hoạch công tác đối với đồng bào dân tộc Chăm, Khmer và Hoa trên địa bàn tỉnh	500.000.000	50.000.000	450.000.000		450.000.000			Đã thực hiện, Đã báo trả nguồn dùng cho hoạt động khác
-	Kinh phí tiếp nhận, quản lý, khai thác, sử dụng kết quả điều tra đời sống kinh tế - xã hội 53 DTTS; Xây dựng báo cáo phân tích, in ấn ấn phẩm phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo của tỉnh; tham dự Hội nghị công bố kết quả điều tra 53 dân tộc thiểu số do Ủy ban Dân tộc tổ chức	150.000.000	15.000.000	135.000.000		135.000.000			
-	Kinh phí thực hiện chăm lo Tết Nguyên Đán cho đồng bào xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu	320.000.000	32.000.000	288.000.000				288.000.000	Đã thực hiện
-	Kinh phí quản lý các dự án từ nguồn viện trợ phi chính phủ; tiếp đoàn ra đoàn vào thực hiện các hoạt động kêu gọi viện trợ, hỗ trợ an sinh xã hội vùng dân tộc thiểu số	350.000.000	35.000.000	315.000.000		315.000.000			

STT	Nội dung	Tổng số dự toán được giao	Tiết kiệm 10% chi CCTL	Dự toán đã phân bổ	Trong đó				Ghi chú
					Văn phòng	Phòng Chính sách Dân tộc	Phòng Tín ngưỡng - Tôn giáo	Phòng Tuyên truyền	
-	Kinh phí duy trì trang tin điện tử Ban Dân tộc	130.000.000	13.000.000	117.000.000	117.000.000				
-	Kinh phí tổ chức các hoạt động kỷ niệm 79 năm ngày truyền thống cơ quan công tác dân tộc (3/5/1946 - 3/5/2025); Đăng cai tổ chức Hội thao chào mừng 79 năm ngày truyền thống cơ quan công tác dân tộc (3/5/1946 - 3/5/2025) các tỉnh duyên hải miền Trung, Tây Nguyên và Nam bộ.	172.000.000	30.000.000	142.000.000	142.000.000				Đã thực hiện
-	Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật	36.000.000	4.000.000	32.000.000	32.000.000				
-	Sửa chữa trụ sở và mua sắm trang thiết bị	1.000.000.000	100.000.000	900.000.000	900.000.000				Đang thực hiện
-	Trợ cấp Tết Nguyên Đán (công chức và sinh viên DTTS)	1.146.000.000	0	1.146.000.000					Đã thực hiện
-	Kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	0	0	0					
+	CTMT Mã 20515: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;	2.303.000.000	215.000.000	2.088.000.000					
	Tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ tham gia thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025	0	0	0		650.000.000			
	Tổ chức học tập kinh nghiệm cho cán bộ các cấp năm 2025.	0	0	0		400.000.000			
	Kinh phí bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân tộc cho cán bộ làm công tác dân tộc năm 2025.	0	0	0		638.000.000			
	Sổ tay chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025.	0	0	0		250.000.000			
	Dự án 5, Tiểu dự án 4: Đón tiếp các Đoàn đến học tập trao đổi kinh nghiệm (Dự kiến 10 đoàn) (Mã: 20515)					150.000.000			
-	+CTMT Mã 20521: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình.	3.767.000.000	217.000.000	3.550.000.000					
	Hội Thi tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc năm 2025	0	0	0		270.000.000			Đã thực hiện
	Tham gia hội thi tìm hiểu pháp luật khu vực phía Nam	0	0	0		220.000.000			không thực hiện
*	Kinh thực công tác bình đẳng giới năm 2025.	0	0	0		260.000.000			Đã thực hiện



STT	Nội dung	Tổng số dự toán được giao	Tiết kiệm 10% chi CCTL	Dự toán đã phân bổ	Trong đó				Ghi chú
					Văn phòng	Phòng Chính sách Dân tộc	Phòng Tín ngưỡng - Tôn giáo	Phòng Tuyên truyền	
	Tuyên truyền phổ biến pháp luật năm 2025.	0	0	0				700.000.000	Đã thực hiện
	Hội nghị biểu dương khen thưởng điển hình tiên tiến trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Đồng Nai năm 2025.	0	0	0		500.000.000			
	Dự án 9, tiểu dự án 1: Kinh phí truyền thông trên Báo Dân tộc Phát triển (Mã: 20521)					500.000.000			
	Dự án 9, Tiểu dự án 1: Kinh phí Lễ tuyên dương giáo viên, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số tỉnh Đồng Nai lần II, năm 2025 (Mã: 20521)					450.000.000			
	Dự án 9, Tiểu dự án 1: Kinh phí truyền thông trên Báo Đồng Nai; Đài Phát thanh Truyền hình Đồng Nai (Mã 20521)					220.000.000			
	Dự án 9, Tiểu dự án 2: Kinh phí thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng CNTT vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 – 2025" (Mã: 20521)					370.000.000			
	Dự án 9, Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình (Mã: 20521)					60.000.000			
-	Kinh phí xăng xe và thực hiện theo Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021.	3.350.000.000	335.000.000	3.015.000.000			3.015.000.000		
-	Hợp mặt cán tổ chức tôn giáo theo Chỉ thị 19/CT-UBND ngày 31/5/2012 và Chỉ thị số 22/CT-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh	280.000.000	28.000.000	252.000.000			252.000.000		
-	Kinh phí tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác Tôn giáo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	589.000.000	59.000.000	530.000.000	530.000.000				
-	Hội nghị triển khai các văn bản pháp luật về tín ngưỡng tôn giáo	900.000.000	90.000.000	810.000.000			810.000.000		Đã báo trả nguồn dùng cho hoạt động khác
-	Kinh phí tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về Tín ngưỡng tôn giáo	150.000.000	15.000.000	135.000.000				135.000.000	

STT	Nội dung	Tổng số dự toán được giao	Tiết kiệm 10% chi CCTL	Dự toán đã phân bổ	Trong đó				Ghi chú
					Văn phòng	Phòng Chính sách Dân tộc	Phòng Tín ngưỡng - Tôn giáo	Phòng Tuyên truyền	
-	Kinh phí phục vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật	1.215.000.000	122.000.000	1.093.000.000				1.093.000.000	
-	Kinh phí hoạt động trang thông tin điện tử http://Bantongiao.dongnai.gov.vn	13.000.000	13.000.000	0	0				trả nguồn
1.3	Kinh phí không tự chủ của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Bình Phước (cũ) chuyển sang	3.696.800.000	0	3.696.800.000	1.181.293.000	0	995.507.000	1.520.000.000	
-	Thăm tặng quà Tết nguyên đán, Tết Cholchnamthmay, các lễ hội đồng bào dân tộc thiểu số	326.000.000		326.000.000				326.000.000	Đã thực hiện (còn 71,6 tr)
-	Thăm chúc mừng, hỗ trợ các em học sinh, sinh viên người DTTS có hoàn cảnh khó khăn nhân ngày 5/9 và 20/11	34.000.000		34.000.000				34.000.000	
-	Kiểm tra, giám sát chính sách dân tộc	20.000.000		20.000.000				20.000.000	
-	Công tác tuyên truyền (Bản tin DTTS&MN; Hội thao kỷ niệm ngành, văn bản QPPL, các nhiệm vụ khác theo chủ trương của cấp có thẩm quyền)	273.000.000		273.000.000					Đã thực hiện (còn 202.493.000 đ)
	Thực hiện Bản tin công tác dân tộc và miền núi	0					180.507.000		
	Thực hiện các nhiệm vụ phát sinh	0			92.493.000				
-	Đặt báo Dân tộc phát triển	216.000.000		216.000.000				216.000.000	Đã thực hiện (còn 149.388.000 đ)
-	Kinh phí chi chính sách Già làng Nghị quyết 30/2020/NQ-HĐND	270.000.000		270.000.000				270.000.000	Đã thực hiện (còn 33.134.800 đ)
-	Kinh phí trả theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg và Quyết định 28/2023/QĐ-TTg chính sách đối với người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	654.000.000		654.000.000				654.000.000	Đã thực hiện (còn 44.900.000 đ)
-	Kinh phí mua xe, lệ phí	1.043.800.000		1.043.800.000	1.043.800.000				Đã thực hiện
-	Chi thăm tranh thủ chức sắc, người uy tín	100.000.000		100.000.000			100.000.000		Còn 75.400.000 đ
-	Chi phí phát hành văn bản mật	45.000.000		45.000.000	45.000.000				Còn 30.549.560 đ

STT	Nội dung	Tổng số dự toán được giao	Tiết kiệm 10% chi CCTL	Dự toán đã phân bổ	Trong đó				Ghi chú
					Văn phòng	Phòng Chính sách Dân tộc	Phòng Tín ngưỡng - Tôn giáo	Phòng Tuyên truyền	
-	Chi theo Quyết định mật số 14/2018/QĐ-UBND; dự lễ tết các tổ chức tôn giáo; Chi các lễ trọng của các tổ chức tôn giáo (có hoa, quà và xe), Chi đi theo thư mời của Bộ Dân tộc và Tôn giáo	715.000.000		715.000.000			715.000.000		Còn 455.844.370 đ
2	Chi không tự chủ khác (Hỗ trợ Tết cho công chức)	38.000.000		38.000.000	38000000				Đã thực hiện
3	Sự nghiệp đào tạo dạy nghề	114.000.000	0	114.000.000	22.000.000	0	0	0	
	Kinh phí đào tạo	22.000.000		22.000.000	22.000.000				Đã thực hiện
	Kinh phí tiền thưởng năm 2024 theo Nghị định số 173/2024/NĐ-CP	92.000.000		92.000.000					Đã thực hiện

Lưu ý:

-Dự toán chưa trừ 10% tiết kiệm đợt 2 (Sẽ trừ sau khi có Thông báo của Sở Tài chính)